TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1162/2022/QĐST- HNGĐ	*Tân Phú, ngày 10 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 916/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1989

HKTT: 8 đường Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp. HCM.

Địa chỉ: 18 Đường số 2, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. HCM

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang C, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 18 Đường số 2, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. HCM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, ĐIều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Quang C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Quang C thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Ch chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2012 do Ủy ban Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ trẻ Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/7/2012. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi

dưỡng, vào ngày 15 hàng tháng ông Chính có trách nhiệm cấp dưỡng 7.000.000 đồng tiền nuôi con, thực hiện từ 15/11/2022 đến khi con chung trưởng thành.

Trong trường hợp ông Chính không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, bà T được quyền làm đơn lên cơ quan thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu việc cấp dưỡng. Từ thời điểm bà T làm đơn yêu cầu, nếu ông Ch không thực hiện thì ông C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp, bà T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà T hoặc ông C hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông Chính lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do bà T tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0036153 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho bà T 150.000 đồng theo biên lai ở trên.

Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng do ông C chịu.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm Phán

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- UBND Tân Thành, quận T, Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phùng Thị Huyền Minh